

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PL
TỈNH BP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HSST
Ngày: 16/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PL – TỈNH BP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Khoa Nam

Ông: Điều Phương

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Như Ý - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PL tham gia phiên tòa: ông Lê Đức Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 25/6/2024; Thông báo dời lịch xét xử số: 42A/2024/TB-TA, ngày 04/7/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm: 1999; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã PL, tỉnh BP; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1968; Con bà: Nguyễn Thị Hò, sinh năm: 1970; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2024 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

+ **Những người chứng kiến:**

- Ông: Trần Minh T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: thôn Phước Lộc, xã Phước Tín, thị xã PL, tỉnh BP – Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991; Địa chỉ: thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã PL, tỉnh BP - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 26/02/2024, Nguyễn Văn K được đối tượng tên An (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở đến bến xe PL, tại khu 1, phường Long Thủy, thị xã PL, tỉnh BP để mua ma túy

về sử dụng. Tại đây, K mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người này đưa cho K một đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy và 01 “Tẩu” dùng để sử dụng ma túy. K cắt ma túy và tẩu vào túi quần trước bên trái, An chở K về lại thôn Bàu Nghé, xã Phước Tín, thị xã PL, còn An điều khiển xe bỏ đi. K đi bộ vào nhà thì gặp Nguyễn Văn Hoà (em họ của K), Hoà kiểm tra phát hiện K cắt đầu ma túy nên đã trình báo cơ quan công an.

Đến 23 giờ cùng ngày, Công an xã Phước Tín đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K, thu giữ 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước 01x4cm hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy và 01 tẩu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số: 266/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BP kết luận:

+ Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2670 gam.

Cáo trạng số: 36/CTr-VKS ngày 23 tháng 5 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PL truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND thị xã PL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

+ Về tội danh và mức hình phạt:

- Tuyên bố Nguyễn Văn K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn K từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Các bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thị xã PL, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. *Về nội dung vụ án*: Xét lời Ki nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Ki tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/02/2024, Nguyễn Văn K đã có hành vi tàng trữ 0,2670gam ma túy, loại Methamphetamine ở túi quần bên trái, mục đích để sử dụng .

Kết luận giám định số: 266/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BP kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2670 gam.

Hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 36/CTr-VKS ngày 23 tháng 5 năm 2024 của VKSND thị xã PL và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng hành vi và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất mức độ của hành vi*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo là rất cao. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo*:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS được HĐXX xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với khối lượng 0,1319 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định (bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh BP); 01 tẩu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Xét thấy đây là đồ vật cấm lưu hành, không còn giá trị để sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có công việc có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. *Về các vấn đề khác*:

Đối với đối tượng tên An (là người chở K đi mua ma túy) và đối tượng bán ma túy cho K, chưa rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra chưa đề cập xử lý là có căn cứ.

[9]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Nguyễn Văn K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
+ Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2024

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,1319 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh BP); 01 tẩu thủy tinh.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND thị xã PL;
- Công an thị xã PL;
- Chi cục THADS Tx. PL
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hưng